

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 29-9-2017

V/v “*tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C TỈNH LONG AN**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ Toạ phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Trúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Hồng Hải

2. Bà Trần Ánh Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Quyền – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 386/2017/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2017 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 50/2017/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 9 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1988;

Địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh Long An. (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Nguyễn Thị Cúc – Văn phòng luật sư Nguyễn Thị Cúc thuộc Đoàn luật sư tỉnh Long An.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Minh P, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Ấp 1, xã P, huyện C, tỉnh Long An. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 03/8/2017 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc H trình bày: chị và anh P chung sống như vợ chồng từ năm 2014, đến năm 2016 có đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện C, tỉnh Long An vào ngày 16/02/2016. Cuộc sống hôn nhân của vợ chồng hạnh phúc được một thời gian đến đầu năm 2016 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do anh P không chung thủy với chị, có quan hệ với những người phụ nữ khác nên đuổi chị và con đi ra khỏi nhà. Chị về nhà cha mẹ ruột ở từ tháng 7/2017 đến nay nhưng đã ly thân từ tháng 02/2016. Nay xét thấy tình cảm không còn nên chị khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh P.

Về nuôi con chung: vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Phương

L, sinh ngày: 22/02/2016, hiện đang sống với chị, khi ly hôn chị yêu cầu tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản: không có.

Về nợ chung: không có.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn trình bày: Nguyên nhân dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn là do anh P có quan hệ tình cảm với những người phụ nữ khác nên không còn yêu thương, không còn tình cảm với chị H, đuổi chị H và con ra khỏi nhà. Anh P biết chị H nộp đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn tại Tòa án nhưng vẫn không đến tham dự phiên tòa cho thấy anh P không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Mặt khác, tháng 7/2017 chị H ẵm con về nhà cha mẹ sinh sống nhưng mâu thuẫn vợ chồng đã phát sinh từ đầu năm 2016, đến tháng 02/2016 vợ chồng còn sống chung nhà nhưng đã ly thân cho thấy thời gian vợ chồng ly thân đã lâu. Do đó, căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H. Về con chung: hiện tại con chung Nguyễn Ngọc Phương L, sinh ngày: 22/02/2016 đang sống với chị H, do chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và con chung chưa được 36 tháng tuổi nên căn cứ Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 đề nghị chấp nhận cho chị H được tiếp tục nuôi con chung.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Minh P, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý, thông báo hòa giải, thông báo phiên tòa hợp lệ nhưng anh P không nộp văn bản nêu ý kiến và cũng không đến Tòa án tham gia phiên hòa giải, phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị Nguyễn Thị Ngọc H khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Minh P là quan hệ tranh chấp ly hôn, căn cứ theo qui định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An.

Đối với anh Nguyễn Minh P, Tòa án đã tổng đạt các thông báo thụ lý, thông báo về phiên hòa giải, thông báo phiên tòa sơ thẩm, thông báo hoãn phiên tòa hợp lệ nhưng anh P vẫn không đến tham dự phiên tòa. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xử vắng mặt anh P.

[2] Về nội dung:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Nguyễn Minh P chung sống với nhau từ năm 2014, có đăng ký kết hôn vào ngày 16/02/2016 tại UBND xã P, huyện C, tỉnh Long An là hôn nhân hợp pháp.

Theo lời trình bày của chị H thì nguyên nhân dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn là do anh P không chung thủy với chị, thường xuyên có quan hệ với những người phụ nữ khác và yêu cầu chị phải chấp nhận việc không chung thủy đó của

anh P, chị không đồng ý thì anh P đuổi chị và con ra khỏi nhà, vợ chồng ly thân từ tháng 02/2016 đến nay. Nay, chị H cho rằng hôn nhân không còn khả năng hàn gắn nên cương quyết yêu cầu ly hôn với anh P. Đối với anh Nguyễn Minh P, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng nhưng anh P vẫn không nộp cho Tòa án bất cứ văn bản nào trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của chị H cũng như không đến Tòa án để giải quyết cho thấy anh P không có thiện chí để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Hội đồng xét xử xét thấy: mâu thuẫn giữa chị H và anh P đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình cần xử chấp nhận cho chị H được ly hôn với anh P.

Về nuôi con chung: vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Phương L, sinh ngày: 22/02/2016, hiện đang sống với chị H. Xét thấy, cháu L từ nhỏ đã sống chung với chị H, do chị H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, hiện tại cháu L mới được 19 tháng 07 ngày tuổi nên căn cứ khoản 3 của Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu nuôi con của chị H. Chị H tự nguyện không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con nên không xét. Anh P không trực tiếp nuôi con nhưng được quyền đến thăm nom chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản và nợ chung: chị H nêu tài sản chung không có nên không yêu cầu chia tài sản và nợ chung không có nên không xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp về chia tài sản và nợ chung thì có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết bằng một vụ án khác.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc H phải chịu án phí theo qui định của pháp luật án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ngọc H về việc “tranh chấp ly hôn” đối với anh Nguyễn Minh P.

Về hôn nhân: chị Nguyễn Thị Ngọc H được ly hôn với anh Nguyễn Minh P.

Về nuôi con chung: chị Nguyễn Thị Ngọc H được quyền tiếp tục nuôi con chung Nguyễn Ngọc Phương L, sinh ngày: 22/02/2016, anh Nguyễn Minh P không phải cấp dưỡng nuôi con nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0000275 ngày 21/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, chị H đã nộp đủ.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Phương Trúc